

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2023/HS-ST  
Ngày 27 - 6 - 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quang Man và bà Lê Thị Tuyết Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Văn K, sinh năm 1971 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Trần Thị S (đều đã chết); vợ: Lã Thu H; con: Có 2 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Ngày 16/4/2003, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2004. Ngày 23/02/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2011. Ngày 21/10/2013, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/12/1989, UBND tỉnh Hà Nam Ninh ra Quyết định đưa đi tập trung giáo dục, cải tạo những phần tử có hành động nguy hại cho xã hội, thời hạn 03 năm. Ngày 02/4/1997, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phủ Lý ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 10/01/2001, Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 04/10/2001, Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/7/2002, Công an thị xã Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 200.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/7/2002, Công an thị xã Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 500.000đ về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2023 đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Tiến H, sinh năm 1987; vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/3/2023, Trần Văn K đang ở nhà thì có người tên T đến gặp K và hỏi mua ma túy. K đồng ý rồi bảo T đưa tiền, T đưa cho K 500.000 đồng, K cầm tiền rồi đi vào trong nhà lấy gói ma túy bọc trong giấy bạc màu vàng cầm trong lòng bàn tay phải đi ra cổng nhà K để bán cho T, khi K vừa đi ra đến cổng thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an phường T trên đường làm nhiệm vụ, thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. K tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, K khai nhận đó là gói ma túy cất giữ để bán cho T. Tại chỗ, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; số tiền 500.000 đồng thu giữ trong túi quần bên phải của K được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02; số tiền 4.600.000 đồng thu giữ trong túi quần bên trái của K được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03.

Ngày 23/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn K tại tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, quá trình khám xét thu giữ: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì kí hiệu KX01; 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, loại màn hình cảm ứng được niêm phong trong phong bì kí hiệu KX02; 01 cân tiểu ly màu trắng có ký hiệu WH-B05.

Tại Bản kết luận giám định số 163/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,031 gam loại: Heroine; Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,050 gam loại: Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS-PL ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Trần Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Văn K theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 09 năm đến 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2023.

+ Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn K từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại

Heroine cùng bao gói. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ. Trả lại cho bị cáo số tiền 4.600.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo (đã qua sử dụng); 01 chiếc cân tiểu ly màu trắng có ký hiệu WH-B05 và 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn K.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố, bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, không đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/3/2023, tại tổ dân phố B, phường T, thành phố P, Trần Văn K đang cất giấu trái phép 0,031 gam ma túy loại Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phối hợp với Công an phường T phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Trần Văn K còn cất giấu 0,050 gam ma túy loại Heroine tại chỗ ở thuộc tổ dân phố B, phường T, thành phố P mục đích để bán kiếm lời. Do ngày 21/10/2013 Trần Văn K bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tái phạm nguy hiểm), chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2020, chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Trần Văn K là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu; đã từng nhiều lần bị Tòa án có thẩm quyền xử phạt, kết án tù và nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền xử

phạt về hành vi vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội. Mặc dù biết rõ hành vi mua bán các chất ma túy bị Nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét mục đích của bị cáo là bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, song xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định nên chỉ cần phạt ở mức phù hợp.

[6] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Đối với số ma túy loại: Heroine hoàn trả lại sau giám định là chất cấm tàng trữ, lưu hành. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 căn tiểu ly; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO; 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn K và số tiền 4.600.000 đồng là tài sản và giấy tờ hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo Trần Văn K, song cần giao căn cước công dân cho cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền để trả lại bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[7] Về các tình tiết khác của vụ án:

Đối với số ma túy đã thu giữ của Trần Văn K: Bị cáo K khai số ma túy trên là do bị cáo mua của người đàn ông không quen biết vào ngày 20/3/2023, tại khu vực gần ga Nam Định, thuộc phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định với giá 500.000đ. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người này. Ngoài lời khai của K thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với người thanh niên tên T là người đã mua gói ma túy của bị cáo K vào ngày 23/3/2023. K khai T nhà ở thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã T, huyện T xác minh, xác định tại địa phương có người tên là Trần Văn T, sinh năm 1987. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã nhiều lần triệu tập T đến làm việc nhưng T không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của K thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Yêu cầu cơ

quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 35, 38, 50, 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo Trần Văn K 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 3 năm 2023.

3/ Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn K số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại: Heroine trong 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*” số: 163/KTHS và 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả KX01*” số: 163/KTHS.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Trần Văn K số tiền 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng có số IMEI1: 866493056325871; IMEI2: 866493056325863 (điện thoại cũ đã qua sử dụng); 01 cân tiểu ly màu trắng có ký hiệu WH-05 và 01 căn cước công dân số 035071003413 mang tên Trần Văn K. Song tạm giữ lại số tiền và điện thoại để đảm bảo công tác thi hành án dân sự, còn căn cước công dân giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án tạm giữ để trả lại bị cáo K khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 01/6/2023 và Ủy nhiệm chỉ số 44 ngày 06/6/2023).

5/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim Ngân**